

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH TÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 1048/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 30/7/2018
V/v Tranh chấp thay đổi người trực
tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Lệ Hoa

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đỗ Thị Giang
2. Bà Trần Thị Thiếu Liên

- Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Trần Thị Trúc Ly – Là thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 158/2018/TLST-HNGĐ, ngày 30 tháng 01 năm 2018, về “Tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 137/2018/QĐXXST-HNGĐ, ngày 18 tháng 06 năm 2018 và quyết định hoãn phiên tòa số 88/2018/QĐST-HNGĐ, ngày 09/07/2018, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Nguyễn Xuân Đ; Sinh năm: 1981; Hộ khẩu thường trú: 59 B, khu phố 1, phường B, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh; Tạm trú: B2-603 chung cư N, khu phố 3, phường T, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bị đơn: Ông Võ Quang Ph; Sinh năm: 1973; Hộ khẩu thường trú: 59 B, khu phố 1, phường B, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh; Tạm trú: 62/1/18 T, khu phố 17, phường B, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

Nguyên đơn có mặt, bị đơn vắng mặt không rõ lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Nguyên đơn – bà Nguyễn Xuân Đ trình bày tại đơn khởi kiện, bản tự khai và các biên bản hòa giải như sau:

Bà và ông Võ Quang Ph sau khi ly hôn theo Quyết định số 1296/2017/QĐST-HNGĐ ngày 30/8/2017 của Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh thì ông Ph được quyền trực tiếp chăm sóc và nuôi

dưỡng 03 (ba) con chung là Võ Nguyễn Cát T, Võ Nguyễn Cát Ti và Võ Quang L. Bà có nghĩa vụ cấp dưỡng cho ông Ph nuôi các con và được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng các con nhưng ông Ph cũng hay làm khó dễ không cho bà đưa đón các con. Hiện nay, bà thấy các con không còn phù hợp sống với ông Ph nữa vì ông Ph đã có vợ, con riêng của vợ về sống chung và ông Ph lại đang thuê nhà để sống cùng với vợ mới và con riêng của vợ. Mức thu nhập của ông Ph cũng không đủ nuôi gia đình và chu toàn cho các con. Vì vậy, bà làm đơn khởi kiện để yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con. Trước đây, bà yêu cầu được trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng 03 (ba) cháu Võ Nguyễn Cát T, Võ Nguyễn Cát Ti và Võ Quang L và yêu cầu ông Ph cấp dưỡng cho bà nuôi ba con chung là 4.000.000 đồng/tháng. Tuy nhiên, nay bà xin thay đổi yêu cầu khởi kiện, bà chỉ còn yêu cầu nuôi hai con chung là Võ Nguyễn Cát Ti và Võ Quang L. Bà không yêu cầu ông Ph cấp dưỡng cho bà nuôi hai cháu Tiên và Lộc. Còn cháu T vẫn sẽ do ông Ph nuôi dưỡng theo quyết định thuận tình ly hôn của Tòa án nhân dân quận Bình Tân bà không tranh chấp gì đối với việc nuôi trẻ T và mức cấp dưỡng cho trẻ T.

Hiện nay, bà đang làm công việc giám sát bán hàng của Công ty DKSH, trụ sở 285 C, Phường 12, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh. Mức thu nhập trung bình hàng tháng là 12.000.000 đồng/tháng. Bà và hai cháu Ti và L đang ở tại căn hộ B2-603 (B2-611) chung cư N, khu phố 3, phường T, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh, đây là tài sản riêng của bà vì vậy bà có đủ điều kiện để nuôi con.

Bị đơn ông Võ Quang Ph vắng mặt không có lý do và không có lời khai gửi cho Tòa án.

Tại phiên tòa hôm nay:

- Nguyên đơn, bà Nguyễn Xuân Đ chỉ yêu cầu được thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng đối với hai trẻ là Võ Nguyễn Cát Ti và Võ Quang L. Không yêu cầu ông Ph cấp dưỡng nuôi con. Đối với trẻ Võ Nguyễn Cát T bà đề nghị giữ nguyên người trực tiếp nuôi dưỡng và việc cấp dưỡng như Quyết định số 1296/2017/QĐST-HNGĐ, ngày 30/8/2017 của Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị đơn, ông Võ Quang Ph vắng mặt không có lý do.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán và Hội đồng xét xử tiến hành tố tụng theo đúng trình tự, thủ tục do pháp luật quy định. Vụ án thụ lý đúng thẩm quyền, đưa vụ án ra xét xử và giao các Quyết định đưa vụ án ra xét xử, hồ sơ cho Viện kiểm sát đúng thời hạn quy định. Tòa án đã xác định đúng người và đủ những người tham gia tố tụng, việc cấp tổng đạt và các văn bản tố tụng đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về việc giải quyết vụ án, đề nghị: Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, giao hai trẻ Tiên và Lộc cho bà Đ trực tiếp nuôi dưỡng và

ghi nhận sự tự nguyện của bà Đ về việc không yêu cầu ông Ph cấp dưỡng nuôi con chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Bà Nguyễn Xuân Đ khởi kiện ông Võ Quang Ph để yêu cầu được thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, ông Ph đang cư trú tại quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh theo Khoản 3 Điều 28, điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã tiến hành tổng đạt đầy đủ các văn bản tố tụng của Tòa án cho bị đơn - ông Võ Quang Ph theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, ông Ph vẫn không đến Tòa, không có ý kiến, không phản hồi và vắng mặt không rõ lý do. Căn cứ vào quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 227 và Khoản 1, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

Vụ án thuộc trường hợp Viện kiểm sát nhân dân tham gia phiên tòa theo Khoản 2 Điều 21 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung: Xét yêu cầu của đương sự, Hội đồng xét xử nhận thấy: Căn cứ Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 1296/2017/QĐST-HNGĐ, ngày 30/8/2017 của Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh cùng lời khai của bà Nguyễn Xuân Đ thì trước đây bà Đ và ông Ph là vợ chồng. Bà Đ và ông Ph có 03 (ba) con chung là Võ Nguyễn Cát T; Sinh ngày: 11/4/2005; Võ Nguyễn Cát Ti; Sinh ngày: 28/9/2007 và Võ Quang L; Sinh ngày: 11/10/2009. Theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 1296/2017/QĐST-HNGĐ, ngày 30/8/2017 thì giao cả ba trẻ T, Ti và L cho ông Ph trực tiếp nuôi dưỡng. Bà Đ cũng thừa nhận ông Ph là người nuôi các con sau khi ly hôn nhưng do ông Ph hay làm khó dễ bà trong việc thăm nom chăm sóc con cái. Một phần hiện ông Ph đã lập gia đình mới, ông Ph phải thuê nhà để ở nên không thể chu toàn cho các con của bà nên bà xin được thay đổi người nuôi con. Sau khi nộp đơn tại Tòa án thì ông Ph đã giao hai con Võ Nguyễn Cát Ti; Sinh ngày: 28/9/2007 và Võ Quang L; Sinh ngày: 11/10/2009 cho bà trực tiếp nuôi dưỡng và đã nhiều lần bà yêu cầu ông Ph đến Tòa để làm thủ tục trên giấy tờ về việc thay đổi người nuôi con nhưng ông Ph không hợp tác. Trước đây bà có yêu cầu khởi kiện xin thay đổi người trực tiếp nuôi con cả ba trẻ T, Ti, L nhưng sau đó bà đã có thay đổi yêu cầu khởi kiện chỉ còn yêu cầu được trực tiếp nuôi hai trẻ là Võ Nguyễn Cát Ti; Sinh ngày: 28/9/2007 và Võ Quang L; Sinh ngày: 11/10/2009. Riêng trẻ Võ Nguyễn Cát T; Sinh ngày: 11/4/2005 bà không còn yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng nữa bà vẫn muốn để ông Ph được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ T. Xét thấy, việc thay đổi nội dung yêu cầu khởi kiện của bà Đ không vượt quá yêu cầu khởi kiện ban đầu nên chấp nhận.

Căn cứ vào yêu cầu thay đổi người nuôi con sau khi ly hôn của bà Đ, ngày 08/3/2018 Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh đã có công văn xác minh số 328/2018/TAQBT, ngày 08/3/2018 về việc nuôi con của các đương sự tại Ủy ban nhân dân phường B, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh nơi ông Ph cùng các trẻ đang cư trú nhưng Ủy ban nhân dân phường B, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh không có công văn trả lời. Vì vậy, ngày 18/4/2018 Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh đã có biên bản xác minh trực tiếp tại địa phương nơi ông Ph cùng các trẻ đang sinh sống. Qua xác minh tại địa phương cho biết ông Võ Quang Ph mới về sinh sống tại địa chỉ 62/1/18 đường Tr, khu phố 17, phường B, quận Bình Tân cùng vợ là bà Lê Thị Kim Ch và con của ông Ph là trẻ Võ Nguyễn Cát T. Tại địa phương ông Ph và bà Đ không có mâu thuẫn về việc nuôi con chung và chưa nhận được khiếu nại nào về việc tranh chấp nuôi con. Không thấy trẻ Võ Nguyễn Cát Ti và Võ Nguyễn Quang L sống tại địa chỉ trên. Cùng ngày Tòa án tiếp tục xác minh tại chung cư N nơi bà Nguyễn Xuân Đ và các trẻ Ti và L sinh sống, qua xác minh tại địa phương cho biết: Bà Đ về sinh sống tại nhà B2-603 Chung cư N, khu phố 3, phường T, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh từ tháng 12 năm 2017 đến khoảng tháng 01 năm 2018 thì hai trẻ Võ Nguyễn Cát Ti và Võ Quang L cùng về sống chung với bà Đ. Về mâu thuẫn tranh chấp nuôi con không rõ và không có thông tin về việc chăm sóc, nuôi dạy như thế nào.

Hội đồng xét xử nhận thấy, việc giao con cho ai trực tiếp nuôi dưỡng phải xem xét dựa trên quyền lợi về mọi mặt của con trẻ và phải tính đến nguyện vọng của con nếu con đủ 07 (bảy) tuổi trở lên. Về điều kiện chỗ ở căn cứ theo Giấy xác nhận về việc chuyển nhượng hợp đồng mua bán nhà ở hình thành trong tương lai số 173/GXN/KP/.., ngày 22/5/2018 cùng văn bản chuyển nhượng hợp đồng mua bán nhà ở thương mại thì bà Đ đã chứng minh được bà có chỗ ở hợp pháp ổn định. Về điều kiện kinh tế căn cứ vào Hợp đồng lao động số DDCG026996_01 ký giữa người sử dụng lao động là Công ty TNHH DKSH Việt Nam với người lao động là bà Nguyễn Xuân Đ cùng bảng sao kê chi tiết giao dịch tại Ngân hàng công thương thì mức lương của bà Đ trên 10.000.000 đồng/tháng, như vậy bà Đ đã chứng minh được bà Đ có thu nhập và công việc ổn định. Thông qua xác minh tại địa phương nơi bà Đ cư trú và lời khai của bà Đ thì hiện nay các trẻ Ti và L đang được bà Đ trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng. Đồng thời, các trẻ Ti và L cùng có nguyện vọng được sống với bà Đ. Do đó yêu cầu của bà Đ về việc được trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng hai trẻ Võ Nguyễn Cát Ti và Võ Quang L là phù hợp mọi mặt và phù hợp với nguyện vọng của các trẻ nên chấp nhận.

Đối với ông Ph, mặc dù Tòa án đã nhiều lần triệu tập ông Ph đến Tòa để giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật nhưng ông Ph vẫn vắng mặt không có lý do và không có ý kiến gửi cho Tòa án. Có nghĩa là ông Ph đã tự tước bỏ quyền được chứng minh của mình, nên phải chịu hậu quả của việc không chứng minh theo quy định tại Điều 91 và khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Vì vậy, Hội đồng xét xử lấy yêu cầu khởi kiện, lời khai của nguyên đơn và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án để xem xét giải quyết.

Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Đ không yêu cầu ông Ph cấp dưỡng nuôi con nên ghi nhận sự tự nguyện này.

Đối với trẻ Võ Nguyễn Cát T bà Đ không có yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn và mức cấp dưỡng nuôi con mà đề nghị giữ nguyên như Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số số 1296/2017/QĐST-HNGĐ, ngày 30/8/2017, các đương sự trong vụ án không ai tranh chấp nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với ý kiến phát biểu tại phiên tòa của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh thấy rằng, các ý kiến và đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát về hình thức và nội dung là phù hợp quy định của pháp luật, nên chấp nhận.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Xuân Đ phải nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 28, điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39, Khoản 2 Điều 21, Khoản 2 Điều 91, Khoản 2 Điều 92, Khoản 4 Điều 147, điểm b Khoản 2 Điều 227, Khoản 1 và Khoản 3 Điều 228, Khoản 1 Điều 273, Khoản 1 Điều 280 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

1.Chấp yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn – bà Nguyễn Xuân Đ, về việc yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn đối với trẻ Võ Nguyễn Cát Ti; Sinh ngày: 28/9/2007 và trẻ Võ Quang L; sinh ngày: 11/10/2009.

2.Giao 02 (hai) trẻ Võ Nguyễn Cát Ti; Sinh ngày: 28/9/2007 và trẻ Võ Quang L; sinh ngày: 11/10/2009 cho bà Nguyễn Xuân Đ được trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng.

3.Về cấp dưỡng nuôi con chung: Ghi nhận sự tự nguyện của bà Nguyễn Xuân Đ về việc không yêu cầu ông Võ Quang Ph cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại Khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Điều 82 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; yêu cầu người không trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng quyền thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con chung theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con chung.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Xuân Đ phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) mà bà Đ đã nộp theo biên lai thu số 0043455 ngày 30/01/2018 của Chi cục thi hành án dân sự quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Đ đã nộp đủ tiền án phí.

Các đương sự thi hành án tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Án sơ thẩm xét xử công khai. Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được thông báo đặt hợp lệ bản án. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TP. HCM;
- VKSND quận Bình Tân;
- CCTHADS quận Bình Tân;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đoàn Thị Lệ Hoa